

Bản án số: 35/2024/DS-ST

Ngày: 15/7/2024.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Trần Thị Lệ.
- Ông: Nguyễn Quốc Tiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2023, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa 49/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hiền L**, sinh năm: 1988. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 49/2/1 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* Bị đơn: Ông **Trần Kiên G**, sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 21/20 đường Phạm Ngũ Lão, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và tại Biên bản hòa giải ngày 08/8/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L trình bày:

Ngày 28/5/2021, ông L có cho ông Trần Kiên G vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), do ông G vay thời gian ngắn nên giữa hai bên không thỏa thuận tính lãi suất. Ông L đã chuyển tiền vào tài khoản số 05764933339 của ông Trần Kiên G mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn 02 lần với tổng số tiền là

500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Sau khi nhận đủ tiền, ông G có làm “Giấy mượn tiền” đề ngày 28/5/2021 và cam kết đến ngày 25/6/2021 sẽ thanh toán đầy đủ số tiền này cho ông L.

Tuy nhiên, sau khi vay tiền ông G không trả nợ đúng hạn như đã thỏa thuận. Ông L đã nhiều lần tìm gặp đôn đốc, nhắc nhở nhưng ông G cứ hứa hẹn không thực hiện và cố tình tránh né việc trả nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L vắng mặt, nhưng có đơn xin vắng mặt và có ý kiến xác nhận vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Trần Kiên G phải trả cho ông số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất tính theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay 28/5/2021 cho đến khi xét xử vụ án.

** Bị đơn ông Trần Kiên G đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trần Kiên G trả số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất tính theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay 28/5/2021. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Kiên G đã được Tòa án tổng đạt họp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của ông G là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, đồng thời nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L và bị đơn ông Trần Kiên G.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L yêu cầu ông Trần Kiên G phải trả cho ông số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất tính theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay 28/5/2021. Hội đồng xét xử nhận định:

Trong “Giấy mượn tiền” đề ngày 28/5/2021 thể hiện nội dung ông Nguyễn Hiền L (bên A) có cho ông Trần Kiên G (bên B) vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và ông G cam kết sẽ thanh toán đầy đủ lại cho ông L toàn bộ số tiền này chậm nhất là vào ngày 25/06/2021. Theo phía nguyên đơn trình bày thì Giấy mượn tiền này là do ông Trần Kiên G tự viết và ký tên. Đồng thời, quá trình tố tụng bị đơn ông Trần Kiên G không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không giao nộp

chứng cứ có liên quan đến vụ việc tranh chấp của hai bên, không đến Tòa án tham dự phiên tòa, và Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của ông G đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của nguyên đơn, căn cứ vào “Giấy mượn tiền” đề ngày 28/5/2021 để xác định bị đơn ông Trần Kiên G có thiếu ông Nguyễn Hiền L số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Do phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như cam kết, nên phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Trần Kiên G phải trả số tiền **500.000.000** đồng (Năm trăm triệu đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hiền L yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay 28/5/2021 trên số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Do phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của phía nguyên đơn, nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu tính lãi suất trên số tiền vay là có cơ sở, nên được chấp nhận. Xét thấy, trong nội dung “Giấy mượn tiền” đề ngày 28/5/2021 không thể hiện lãi suất khi vay, đồng thời quá trình tố tụng, ông L xác nhận vì cho ông G vay tiền trong thời gian ngắn nên giữa hai bên không có thỏa thuận tính lãi suất. Vì vậy, áp dụng khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, thì lãi suất được tính là 10%/năm, tương ứng là 0,833%/tháng, tiền lãi được tính cụ thể như sau:

- Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 15/7/2024 (ngày xét xử) là 37 tháng 17 ngày: $500.000.000 \text{ đồng} \times 0,833\% \times 37 \text{ tháng } 17 \text{ ngày} = \mathbf{156.465.166}$ đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Tổng cộng nợ gốc và lãi là: **656.465.166** đồng (Sáu trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, điểm d mục 1.3 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hiền L được chấp nhận nên ông Trần Kiên G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch theo quy định của pháp luật là: $20.000.000 \text{ đồng} + (256.465.166 \text{ đồng} \times 4\%) = 30.258.606$ đồng (Ba mươi triệu hai trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm lẻ sáu đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hiền L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005094 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ: Điều 351, khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 26, điểm d mục 1.3 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L.

Buộc bị đơn ông Trần Kiên G trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Hiền L số tiền vay nợ gốc và lãi là: **656.465.166** đồng (Sáu trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Trần Kiên G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: **30.258.606** đồng (Ba mươi triệu hai trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm lẻ sáu đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hiền L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **12.000.000** đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005094 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[3] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THSDA TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Phương Thanh